

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-ST
Ngày: 17-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phú Hữu.

Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2021/QĐXXST-HS ngày 03/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Q (tên gọi khác: Không), sinh năm x, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Ấp m, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn P và bà Trần Thị Th; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/10/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 18/10/2018. Chấp hành xong ngày 20/01/2019; Tạm giữ: Ngày 09/6/2021. Tạm giam: Ngày 12/6/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 07/9/2021, Lê Văn Q có nhu cầu sử dụng ma túy nên sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số sim 0939.886.431 liên lạc với

người tên Liêm không rõ họ tên thật và địa chỉ cụ thể để hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy. Liêm đồng ý và hẹn giao nhận tiền tại khu vực gần cầu Cả Đức thuộc ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh.

Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu trắng-đỏ, biển số 66P1 – 696.35 đến điểm hẹn gặp Liêm rồi đưa cho Liêm số tiền 1.200.000 đồng, nhận đủ tiền Liêm chạy xe đi, một lúc sau Liêm điện thoại cho Q chỉ nơi cất giấu ma túy tại vị trí chân cột điện gần cầu Cả Đức. Q đến địa điểm như chỉ dẫn lấy ma túy sau đó điều khiển xe về nhà lấy bịch ma túy vừa mua được chiết ra thành 05 bịch nhỏ gần bằng nhau. Để tránh người nhà biết và Cơ quan Công an phát hiện, Q mang 05 bịch ma túy cất giấu vào trong phòng ngủ của Q trong đó giấu 04 bịch ma túy vào vỏ pin sạc dự phòng bằng nhựa, nhãn hiệu AVA, màu xanh rồi đặt ở khung cửa sổ bằng kim loại và 01 bịch ma túy đặt trên giá đỡ bằng kim loại gần công tắc đèn. Đến ngày 09/6/2021, Q lấy 02 bịch ma túy trong vỏ Pin sạc dự phòng để vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 66P1 – 696.35 đi tìm bạn bè để sử dụng ma túy chung. Q điều khiển xe đi được một đoạn đường cách nhà khoảng 200 mét thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thành phố Cao Lãnh đang tuần tra trên đoạn đường Phạm Thị Nhị thuộc tổ 16, ấp 1, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Q lấy trong túi quần bên phải ra 02 bịch nylon (01 bịch dạng túi kẹp, 01 bịch hàn kín) bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận 02 bịch nylon này đều là ma túy của Q đang cất giữ trên người nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày và niêm phong 02 bịch nylon chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng trong phong bì, ghi ký hiệu “Niêm phong số 01, ngày 09/6/2021”.

Kiểm tra trên người Q, lực lượng Công an còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, có gắn 2 sim số 0965.328.744 và 0939.886.431.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn Q tại ấp m, xã T, thành phố C, phát hiện và thu giữ gồm:

- 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy được làm bằng chai nhựa và 01 đoạn ống hút.

- Trên giá đỡ bằng kim loại gần công tắc đèn trong phòng ngủ của Lê Văn Q phát hiện 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì, ghi ký hiệu “Niêm phong số 02, ngày 09/6/2021”.

- Trong vỏ pin sạc dự phòng bằng nhựa, nhãn hiệu AVA, màu xanh để trên khung cửa sổ bằng kim loại của phòng ngủ của Lê Văn Q phát hiện 02 bịch nylon hàn kín bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì, ghi ký hiệu “Niêm phong số 03, ngày 09/6/2021”.

Quá trình điều tra Q khai nhận toàn bộ tinh thể rắn màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ của Q là ma túy do Q mua nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ Biên

bản xét nghiệm chất ma túy lúc 19 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, xác định Lê Văn Q dương tính với Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số 588/KL-KTHS ngày 11/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi “Niêm phong số 01, ngày 09/6/2021” đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 4,491gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi “Niêm phong số 02, ngày 09/6/2021” là chất ma túy, có khối lượng 0,118 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn được niêm phong trong phong bì ghi “Niêm phong số 03, ngày 09/6/2021” đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,813 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 95/CT-VKS-TPCL ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo Lê Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Q với mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo là xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng để định tội. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 09/6/2021, tại đoạn đường Phạm Thị Nhi thuộc tổ 16, ấp 1, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo Lê Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 4,491 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an thành phố Cao Lãnh phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Q tại ấp m, xã T, thành phố C, phát hiện bị cáo còn tàng trữ 03 bịch ma túy, có tổng khối lượng 0,931 gam, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, Bị cáo Q 02 lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với tổng khối lượng 5,422 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thấy trước được tác hại, hậu quả của ma túy gây ra cho xã hội nhưng vẫn thực hiện là lỗi cố ý. Do vậy, với số lần và khối lượng ma túy mà bị cáo đã tàng trữ như trên thì bị cáo Lê Văn Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có khả năng nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Hơn nữa, trước đây bị cáo đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cải sửa bản thân tự giác cai nghiện mà bất chấp tất cả, tiếp tục 02 lần tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng lớn để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu nghiện hút ma túy, cho thấy bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo. Hành vi của bị cáo không chỉ gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tác hại về nhiều mặt đến xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe của con người và là cầu nối của đại dịch HIV, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần phải có mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, tạo niềm tin cho Nhân dân.

Vì vậy, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử còn cân nhắc đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy được làm bằng chai nhựa và 01 đoạn ống hút; 01 vỏ pin sạc dự phòng bằng nhựa, nhãn hiệu AVA, màu xanh; ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì có ký hiệu lần lượt là: “Niêm phong số 624/1, ngày 09/6/2021” với khối lượng 4,213gam; “Niêm phong số 624/2, ngày 09/6/2021” với khối lượng 0,092gam; “Niêm phong số 624/3, ngày 09/6/2021” với khối lượng 0,744gam.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tài sản liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, kèm theo sim số 0939.886.431.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu trắng-đỏ, biển số 66P1 – 696.35, là tài sản cá nhân của mẹ ruột Q tên Trần Thị Th, sinh năm 1968, ngụ ấp m, xã M, thành phố C, bà Th không biết Q sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã trả lại cho bà Th là phù hợp. Bà Th nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với 01 sim thuê bao 0965.328.744 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đồng ý cho bà Th nhận thay nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Th là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người tên Liêm bán ma túy cho bị cáo Q, chưa xác định được nhân thân nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Văn Q số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy được làm bằng chai nhựa và 01 đoạn ống hút, đã qua sử dụng; 01 vỏ pin sạc dự phòng bằng nhựa, nhãn hiệu AVA, màu xanh, đã qua sử dụng; ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 03 phong bì có ký hiệu lần lượt là: “Niêm phong số 624/1, ngày 09/6/2021” với khối lượng 4,213 gam; “Niêm phong số 624/2, ngày 09/6/2021” với khối lượng 0,092 gam; “Niêm phong số 624/3, ngày 09/6/2021” với khối lượng 0,744 gam.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng, kèm theo 01 sim số 0939.886.431.

Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp và chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- CQ CSĐT CA TP. Cao Lãnh;
- CQ THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bộ phận HSNV CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nữ Thu Hân